



Nặng

CALDERA S7S

CALDERAS7S

giày rigger ch ố n g nư ớc hiệ n
 à không sử dụng kim

giày bảo vệ không chứa kim nh ớ c , làm bằng g da
 ch ộ có đế cao su

Những vật liệu cao cấp hơn lựa chọn

lót bên trong	màng
Đ	ốp SJ để x
đế g	ệt chống thủng
Đ	Cao su, BASF PU
u	Nanocarbon
i	S7S / SR, SC, LG, ESD, CHÀO, C, FO, nhân s
ng lượng thép	EU 35-48 / UK 3.0-13.0 / US 3.0-13.5
ấn hấu chu	JPN 21.5-31.5 / KOR 230-315
	0.860 kg
	EN ISO 20345:2022+A1:2024
	ASTM F2413:2024



BRN

Cách điện lạnh (CI)
 Giày bảo hộ cách nhiệt (CI) để
 chân được mát trong môi t

ESD
 ESD cung cấp khả năng xả năng
 lượng tĩnh điện có kiểm soát có
 thể làm hỏng các bộ phận điện
 tử và gây ra bắt lửa do tích điện.
 00 KiloOhm và 100 MegaOhm.

H
 Nhiệt độ cao lên đến
 300°C.

Tay nắm bậc thang (LG)
 Đường viền được xác định đặc
 biệt để tăng thêm độ
 an toàn khi đứng trên thang.

Kim
 Giày an toàn không có giày an
 toàn thông thường. Chúng cũng
 cho các chuyên gia đi giày.

Mũi giày an toàn bằng nano-carbon
 Vật liệu công nghệ cao siêu nhẹ,
 không chứa kim

Công nghiệp n:

Hoá học, Xây dựng, Ngành công nghiệp p, Khai thác mỏ, Dầu khí

Môi trường:

Ô nhiễm không khí, Bề mặt cứng mịn, Bề mặt không bằng phẳng, Bề mặt trơn trượt, Giảm úng

Các hướng dẫn bảo trì:

Để dài tuổi thọ giày, chúng tôi khuyên bạn nên vệ sinh giày thường xuyên và bảo vệ chúng bằng cách sử dụng các sản phẩm chăm sóc giày phù hợp.

Sự miêu tả	Đơn vị đo lường	Giá trị	EN ISO 20345
Những vật liệu đặc biệt			
cao cấp hơn			
Top: khả năng chống nước	lờ mg/cm/g	5.16	? 0.8
Top: độ bền chống nước	mg/cm ²	46	? 15
Ốt bên trong			
màng			
Lớp lót: khả năng chống nước	lờ mg/cm/g	4.9	? 2
Lót: độ bền chống nước	mg/cm ²	41	? 20
Trong			
Độ bền SJ			
Độ bền chống mài mòn (khô/ướt) (chu kỳ)	chu kỳ	Dry 25600 cycles/Wet 12800 cycles	25600/12800
ngoài			
Đ	Cao su, BASF PU		
Chống mài mòn (màng ngoài)	mm	116	? 150
Chống trượt (bản Ceramic + NaLS - Trượt ướt)	ma sát	0.45	? 0.31
Chống trượt (bản Gốm + NaLS - Trượt ướt)	ma sát	0.47	? 0.36
Chống trượt (bản Glycerin - Trượt ướt)	ma sát	0.28	? 0.19
Chống trượt (bản Glycerin - Trượt khô)	ma sát	0.32	? 0.22
Điện trở tĩnh	megaohm	12.4	0.1 - 1000
ESD	megaohm	40	0.1 - 100
Hấp thụ năng lượng	J	38	? 20
Đ			
Nanocarbon			
Mũi giày an toàn chống va đập (khả năng cách sau va đập 100J)	mm	N/A	N/A
Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 10kN)	mm	N/A	N/A
Mũi giày an toàn chống va đập (khả năng cách sau va đập 200J)	mm	16.0	? 14
Mũi giày an toàn chống nén (khả năng cách sau khi nén 15kN)	mm	21.0	? 14

Kích thước thép: 42

Chú ý: Hình ảnh chỉ mang tính chất minh họa. Nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sao chép dưới dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản.

**SAFETY
JOGGER**
WORKS

**HEAD-TO-TOE
PROTECTION**



Proudly ranked in the
top 1% by EcoVadis
for sustainability.

**ENGINEERED
IN EUROPE**

www.safetyjogger.com